

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BỐ TRẠCH  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 58 /2020/HS-ST

Ngày: 23 - 9 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đỗ Quốc Tân

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Hải và bà Nguyễn Thị Minh

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hồng Thắm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:* Ông Mai Anh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình mở phiên toà xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 60/2020/HS - ST ngày 07 tháng 9 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2020/QĐXXST- HS ngày 11/9/2020, đối với các bị cáo:

1. Bị cáo Hoàng Văn S, sinh năm 1982 tại huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn Tr, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: lớp 12/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Hoàng Văn H và Hoàng Thị H; có vợ Nguyễn Thị Kim Th (đã ly hôn) và có 02 người con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/7/2020 đến ngày 21/7/2020 được thay đổi sang áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo Vũ Quang Tr, tên gọi khác: Cu tồ, sinh năm 1981 tại huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: TDP Ph, thị trấn N, huyện B, tỉnh Quảng Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: lớp 8/12; nghề nghiệp: Lái xe; con Vũ Chí B (đã chết) và bà Lê Thị Hồng X; có vợ Nguyễn Thị Th và có 03 người con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/7/2020 đến ngày 21/7/2020 được thay đổi sang áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

3. Bị cáo Nguyễn Tất V, tên gọi khác: Cu em, sinh năm 1984 tại thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: TDP Q, thị trấn N, huyện B, tỉnh Quảng Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: lớp 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Tất T và bà Hoàng Thị N; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày

15/7/2020 đến ngày 21/7/2020 được thay đổi sang áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

4. Bị cáo Lê Hùng Ph, sinh năm 1988 tại huyện Bồ Trạch, tỉnh Quảng Bình; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: TDP Ph, thị trấn N, huyện B, tỉnh Quảng Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: lớp 9/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Lê Hồng Ph và bà Nguyễn Thị H (đã chết); có vợ Lê Thị Thanh L và có 02 người con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/7/2020 đến ngày 21/7/2020 được thay đổi sang áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

#### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 Pht, ngày 15/7/2020, Hoàng Văn S, Vũ Quang Tr, Nguyễn Tất V ngồi nhậu tại nhà của Lê Hùng Ph, trong lúc đang ngồi nhậu thì S rủ mọi người đánh bạc, cả nhóm đồng ý. Tr đi mua 03 bộ bài tu lơ khơ, 52 quân, sau đó cả nhóm đánh bài ăn tiền bằng hình thức “Bài cào tổ 03 cây”, mỗi ván trước khi đánh những người tham gia sẽ đặt, chung tiền “mậu” số tiền mậu 10.000 đồng và tổ không quá 50.000 đồng. Cách tính cụ thể như sau, bài tốt nhất là “Sam”, tức là có 03 (ba) quân bài cùng loại như “K, K, K”; “10, 10, 10”..., trong đó lớn nhất là “A, A, A”, bé nhất là “2, 2, 2”; tiếp theo là “Liêng”, tức là có 03 (ba) quân bài có thứ tự liên kề nhau như “Q, K, A”; “7, 8, 9”..., trong đó lớn nhất là “Q, K, A”, bé nhất là “A, 2, 3”; kế tiếp là “Ba tây”, tức là có 03 (ba) quân bài thuộc các loại J, Q, K trừ “Sam”, “Liêng”, trong đó lớn nhất là “K, K, Q”, bé nhất là “J, J, Q”; nếu không thuộc các loại trên thì tính tổng điểm của 03 (ba) quân bài lấy đến hàng đơn vị, trong đó lớn nhất là 9 điểm, bé nhất là 0 điểm; trường hợp có hai người trở lên có cùng loại bài với nhau thì căn cứ vào quân bài lớn, nhỏ; “Chật” và thứ tự của quân bài theo chặt đó để tính. Theo chặt thì lớn nhất là “Co”, lần lượt đến “Rô”, “Chuồn” và “Bích”; thứ tự quân bài giảm dần từ “A, K, Q...4, 3, 2”. Nếu “Chậu” là hai hoặc ba người có giá trị bài bằng điểm nhau, thì người còn lại nếu muốn tiếp tục đặt cược thêm thì mua thêm (đặt thêm) số tiền bằng một nửa số tiền giữa song để đánh tiếp. Nếu bài ai cao, tốt nhất thì thắng và được sở hữu toàn bộ số tiền chung “mậu” và “tổ” của những người tham gia đánh ở giữa chiếu bạc, sau đó người thắng bạc là người làm cái chia bài tiếp tục đánh ván mới. Các đối tượng đánh đến lúc 20 giờ 45 Pht thì lực lượng Công an huyện Bồ Trạch, phát hiện và bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc và trên người các bị cáo số tiền dùng để đánh bạc là 8.540.000 đồng (Tám triệu năm trăm bốn mươi ngàn đồng), cụ thể: thu giữ của Tr số tiền 3.100.000 đồng; V 2.000.000 đồng; S 2.200.000 đồng và Ph 1.240.000 đồng, các bị cáo đều khai nhận mang theo số tiền này mục đích là để đánh bạc.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bồ Trạch đã thu giữ số tiền 8.540.000 đồng (Tám triệu năm trăm bốn mươi ngàn đồng); thu giữ 03 bộ bài Tú lơ khơ đã qua sử dụng. (trong đó 02 bộ bài màu đỏ và 01 bộ bài màu xanh).

Bản cáo trạng số 58/CT- VKSBT ngày 04/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trạch đã truy tố các bị cáo Hoàng Văn S, Vũ Quang Tr, Nguyễn Tất

V và Lê Hùng Ph về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trách giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng, đã xem xét đánh giá vai trò, tính chất, mức độ và hậu quả hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của từng bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn S và Vũ Quang Tr mỗi bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng; áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; điểm i, s khoản 1, khoản 2 (đối với Ph) Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Hùng Ph và Nguyễn Tất V mỗi bị cáo từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ đi thời gian mà hai bị cáo bị tạm giữ; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo và không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Ph và V; về xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để tuyên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 8.540.000 đồng; tịch thu tiêu hủy các vật chứng còn lại và tuyên án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nhất trí với toàn bộ nội dung bản cáo trạng và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Các bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, xin hứa sẽ không tái phạm nữa. Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định pháp luật về tố tụng.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, các bị cáo Hoàng Văn S, Vũ Quang Tr, Lê Hùng Ph và Nguyễn Tất V đều khai nhận: Chính các bị cáo đã thực hiện hành vi đánh bạc với hình thức “Bài cào tổ 03 cây” và đã bị Công an huyện Bồ Trách bắt quả tang tại nhà Lê Hùng Ph với số tiền sử dụng để đánh bạc là 8.540.000 đồng. Lời khai nhận của các bị cáo là hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận các bị cáo Hoàng Văn S, Vũ Quang Tr, Lê Hùng Ph và Nguyễn Tất V đã phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, đúng như quyết định truy tố của Viện kiểm sát, quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3] Về tính đồng phạm: Trong vụ án này có nhiều bị cáo tham gia, tuy nhiên giữa các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công vai trò, nhiệm vụ hoặc câu kết chặt chẽ trước khi phạm tội mà việc phạm tội chỉ được thực hiện khi có người đề xướng thì các bị cáo đồng thuận thực hiện, các bị cáo đều là những người chủ động và trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội, nên đây là vụ án đồng phạm giản đơn, không có tổ chức.

[4] Về vai trò cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của từng bị cáo thấy:

Các bị cáo đều là những người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và khả năng nhận thức được hành vi đánh bạc dưới bất cứ hình thức nào đều vi phạm pháp luật nhưng do thiếu ý thức rèn luyện bản thân, coi thường pháp luật, có máu đỏ đen nên cùng tụ tập lại sát phạt nhau nhằm tước đoạt tiền của nhau. Trong các bị cáo thì bị cáo Hoàng Văn S là người đề xướng ra việc đánh bạc ăn tiền, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm cao hơn các bị cáo còn lại. Bị cáo Vũ Quang Tr khi mới nghe bị cáo S đề xướng thì lập tức chạy đi mua bài để đánh, hành vi của bị cáo cho thấy bị cáo rất nhiệt tình, hưởng ứng lời đề xướng của bị cáo S nên phải chịu trách nhiệm sau bị cáo S nhưng hơn các bị cáo khác. Còn bị cáo Lê Hùng Ph và Nguyễn Tất V khi nghe bị cáo S đề xướng các bị cáo cũng không từ chối mà đã chủ động tham gia một cách tích cực, từ đầu cho đến lúc bị bắt quả tang nên cũng cần phải chịu trách nhiệm tương xứng với hành vi của mình. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo luôn thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; các bị cáo đều mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; riêng bị cáo Ph có bố là người có công với cách mạng đã được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng ba, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 (đối với Ph) Điều 51 Bộ luật hình sự, cần xem xét để giảm một phần hình phạt cho các bị cáo.

Các bị cáo Hoàng Văn S, Vũ Quang Tr, Lê Hùng Ph và Nguyễn Tất V không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên có khả năng tự tu dưỡng, rèn luyện, cải tạo bản thân tại địa phương. Vì vậy, chưa cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội, mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn S để cho bị cáo được hưởng án treo và áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Vũ Quang Tr, Lê Hùng Ph và Nguyễn Tất V để cho các bị cáo được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ là cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục, răn đe đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập: Các bị cáo có công việc và thu nhập không ổn định, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, nên cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát để miễn chấp hành hình phạt bổ sung đối với các bị cáo và miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Tr, Ph và V.

[6] Về xử lý vật chứng: Xét thấy vật chứng số tiền đã thu giữ của các bị cáo, là số tiền mà các bị cáo đã sử dụng vào việc đánh bạc, nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước; các vật chứng còn lại bị thu giữ là công cụ, phương tiện mà các bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội, không có giá trị, nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Buộc các bị cáo Hoàng Văn S, Vũ Quang Tr, Lê Hùng Ph và Nguyễn Tất V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn S, Vũ Quang Tr, Nguyễn Tất V và Lê Hùng Ph phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn S 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Quang Tr 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian bị tạm giữ 06 ngày (từ ngày 15/7/2020 đến ngày 21/7/2020) quy đổi thành 18 ngày cải tạo không giam giữ. Hình phạt cải tạo không giam giữ mà bị cáo Vũ Quang Tr phải chấp hành là 11 (mười một) tháng 12 (mười hai) ngày. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân thị trấn Nông Trường Việt Trung, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình nhận được bản án và quyết định thi hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Tất V 10 (mười) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian bị tạm giữ 06 ngày (từ ngày 15/7/2020 đến ngày 21/7/2020) quy đổi thành 18 ngày cải tạo không giam giữ. Hình phạt cải tạo không giam giữ mà bị cáo Nguyễn Tất V phải chấp hành là 09 (chín) tháng 12 (mười hai) ngày. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân thị trấn Nông Trường Việt Trung, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình nhận được bản án và quyết định thi hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Hùng Ph 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian bị tạm giữ 06 ngày (từ ngày 15/7/2020 đến ngày 21/7/2020) quy đổi thành 18 ngày cải tạo không giam giữ. Hình phạt cải tạo không giam giữ mà bị cáo Lê Hùng Ph phải chấp hành là 08 (tám) tháng 12 (mười hai) ngày. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân thị trấn Nông Trường Việt Trung, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình nhận được bản án và quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Hoàng Văn S cho Ủy ban nhân dân xã Tiên Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình phối hợp với gia đình bị cáo giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

Giao các bị cáo Vũ Quang Tr, Nguyễn Tất V và Lê Hùng Ph cho Ủy ban nhân dân thị trấn Nông Trường Việt Trung, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình phối hợp với gia đình các bị cáo giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Trong trường hợp người chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

2. Hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập: Căn cứ vào khoản 3 Điều 321; khoản 3 Điều 36 Bộ luật hình sự, miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Hoàng Văn S, Vũ Quang Tr, Nguyễn Tất V và Lê Hùng Ph và miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo Vũ Quang Tr, Nguyễn Tất V và Lê Hùng Ph.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và các điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền là 8.540.000 đồng (*Tám triệu năm trăm bốn mươi ngàn đồng*) theo giấy nộp tiền vào tài khoản số 3949.0.1054963 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bồ Trạch ngày 16/9/2020; tịch thu tiêu hủy 03 bộ bài tú lơ khơ (các vật chứng có đặc điểm được mô tả cụ thể tại Biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bồ Trạch và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bồ Trạch ngày 16/9/2020).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Hoàng Văn S, Vũ Quang Tr, Nguyễn Tất V và Lê Hùng Ph mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- CA huyện Bồ Trạch;
- VKSND huyện Bồ Trạch;
- THADS huyện Bồ Trạch;
- UBND xã Tiên Hóa;
- UBND xã thị trấn Nông Trường Việt Trung;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(đã ký)

**Đỗ Quốc Tân**